

Bản án số: 435/2025/DS-ST
Ngày: 29-9-2025
V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Đào.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Văn Be;
2. Ông Mai Trần Phúc .

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 294/2025/TLST– DS ngày 21 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 332/2025/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 244/2025/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S1

Trụ sở chính: 266-268 N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng S. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh T.

Người được ủy quyền lại: Bà Đỗ Thị Thanh H, chức vụ: Chuyên viên kiểm soát rủi ro (*vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- Bị đơn: Bà **Hồ Thị L**, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ G, ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28/4/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có cho bà Hồ Thị L vay vốn theo giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ cá nhân số 3466225 ngày 24-9-2024; mục đích vay vốn: tiêu dùng cá nhân, hạn mức 30.000.000 đồng, biện pháp bảo đảm tiền vay tín chấp. Quá trình sử dụng thẻ bà L đã rút số tiền 30.000.000 đồng nhưng không thanh toán lại cho Ngân hàng.

Ngày 24-4-2025 do bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã chốt dư nợ gốc (gồm gốc lãi + phí) chuyển sang dư nợ gốc quá hạn số tiền 34.070.740 đồng. Mặc dù Ngân hàng nhiều lần trực tiếp yêu cầu bà L có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn nhưng bà L trốn tránh không thực hiện.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L thanh toán cho Ngân hàng số tiền gồm: Dư nợ quá hạn 34.070.740 đồng, lãi quá hạn là 7.539.200 đồng (tính đến ngày 29/9/2025), tổng cộng 41.609.940 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo quy định tại giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ cá nhân và điều khoản điều kiện phát hành và sử dụng thẻ cá nhân.

- Bị đơn bà Hồ Thị L đã được Tòa án nhiều lần triệu tập họp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự nhưng vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Căn cứ Điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 đối với bà Hồ Thị L. Buộc bà Hồ Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền Dư nợ quá hạn 34.070.740 đồng, lãi quá hạn là 7.539.200 đồng (tính đến ngày 29/9/2025), tổng cộng 41.609.940 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo quy định tại giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ cá nhân và điều khoản điều

kiện phát hành và sử dụng thẻ cá nhân, bà L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Đỗ Thị Thanh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Hồ Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với bà Hồ Thị L thấy rằng:

Ngân hàng có cho bà Hồ Thị L vay vốn theo giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ cá nhân số 3466225 ngày 24-9-2024; mục đích vay vốn: tiêu dùng cá nhân, hạn mức 30.000.000 đồng, biện pháp bảo đảm tiền vay tín chấp.

Ngày 24-4-2025 do bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã chốt dư nợ gốc (gồm gốc lãi + phí) chuyển sang dư nợ gốc quá hạn số tiền 34.070.740 đồng. Từ đó đến nay, bà Hồ Thị L không thanh toán thêm khoản nào, tổng tiền nợ gốc + lãi quá hạn tính đến ngày 29-9-2025 là 41.609.940 đồng. Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng bà L vắng mặt, không có ý kiến trình bày phản đối. Do đó, căn cứ các Điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật Dân sự và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông bà Hồ Thị L, buộc bà L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng khoản vay gốc và lãi tính đến ngày 29-9-2025 với tổng số tiền 41.609.940 đồng, bà L còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này theo thỏa thuận tại đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ cá nhân và điều khoản điều kiện phát hành và sử dụng thẻ cá nhân.

[3] Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bà L phải chịu án phí của số tiền phải trả là 41.609.940 đồng x 5% = 2.080.500 đồng.

Ngân hàng không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 858.000 (tám trăm năm mươi tám nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006609 ngày 21-5-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 đối với bà Hồ Thị L.

Buộc bà Hồ Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 41.609.940 (bốn mươi một triệu, sáu trăm lẻ chín nghìn, chín trăm bốn mươi) đồng.

Bà Hồ Thị L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này theo thỏa thuận tại đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ cá nhân và điều khoản điều kiện phát hành và sử dụng thẻ cá nhân. Trường hợp các bên thỏa thuận việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của tổ chức tín dụng thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của tổ chức tín dụng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Hồ Thị L chịu án phí số tiền 2.080.500 (hai triệu, không trăm tám mươi nghìn, năm trăm) đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 số tiền tạm ứng án phí khởi kiện đã nộp là 858.000 (tám trăm năm mươi tám nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006609 ngày 21-5-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Tây Ninh).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh.
- VKSND khu vực 10;
- CC.THADS khu vực 10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Lê Thị Trúc Đào

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

